

## Các Mục Tiêu Học Tập Chính cho trình độ này

### Số: Hàng Chục và Hàng Đơn Vị

Các học sinh sẽ sử dụng những gì chúng biết về hàng chục và hàng đơn vị để giúp chúng giải các bài toán.

“Tôi biết hàng chục là gì và có thể nói có bao nhiêu hàng chục và hàng đơn vị ở trong một số.”

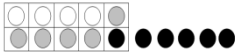
“Tôi có thể so sánh các số có hai chữ số theo dấu  $<$ ,  $=$ ,  $>$  vì tôi biết số hàng chục và hàng đơn vị.”

“Tôi có thể cộng và trừ bội số của 10 (10-90) từ các số nhỏ hơn 100, viết câu số phù hợp, và giải thích phương pháp của tôi.”

**Ví dụ Công Việc:** Bà Smith có 4 miếng bánh bột yến mạch, 5 miếng bánh sô cô la, và 6 miếng bánh bơ đậu phộng. Bà Smith có tất cả bao nhiêu miếng bánh?

**Học sinh A:**

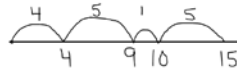
Tôi đặt 4 bánh bột yến mạch để tính tiền lên khung có mười ô. Rồi, tôi đặt 5 bánh sô cô la để tính tiền có màu khác nhau lên khung có 10 ô. Rồi tôi đặt 6 bánh bơ đậu phộng để tính tiền có màu khác. Chỉ còn một ô trống cho các bánh bơ đậu phộng, vì thế tôi còn thừa ra 5 cái. Vậy, 10 và 5 cái nữa thì thành 15 cái bánh. Bà Smith có 15 cái bánh.



$$4 + 5 + 6 = \underline{\quad}$$

**Học sinh B:**

Tôi sử dụng một dãy số. Đầu tiên, tôi nhảy 4 lần, và rồi tôi nhảy 5 lần nữa. Tôi có 9 lần. Tôi tách 6 ra thành 1 và 5, và tôi có thể nhảy thêm 1 để thành 10. Rồi, tôi nhảy 5 lần nữa để được 15. Bà Smith có 15 cái bánh.



$$4 + 5 + 6 = \underline{\quad}$$

**Học sinh C:**

Tôi viết:  $4 + 5 + 6 = \square$ . Tôi biết rằng 4 và 6 cộng lại bằng 10, vậy bánh bột yến mạch và bánh bơ đậu phộng bằng 10. Rồi tôi cộng thêm 5 bánh sô cô la. 10 và 5 cộng lại bằng 15. Vậy là có Smith có 15 bánh.

### Cộng và Trừ

Các học sinh sẽ cộng và trừ các số dùng nhiều phương pháp khác nhau.

“Tôi có thể cộng và trừ các số trong 20 số.”

“Tôi có thể giải các bài toán chữ nơi tôi phải cộng tới 3 số.”

“Tôi có thể nói nếu cộng và trừ các câu chữ số là đúng bởi vì tôi hiểu một dấu bằng có nghĩa là gì.”

“Tôi có thể tìm ra số nào đang thiếu trong một bài toán cộng hay trừ.”

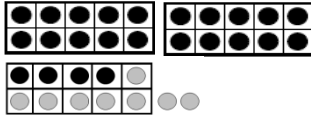
**Ví dụ:** 24 trái táo đỏ và 8 trái táo xanh ở trên bàn. Có bao nhiêu trái táo ở trên bàn?

**Học sinh A:**

Tôi dùng các khung có 10 chỗ. Tôi bỏ 24 miếng khoai tây vào 3 khung. Rồi tôi bỏ thêm 8 miếng khoai tây nữa. 6 trong số khoai tây được bỏ vào khung thứ ba. Điều đó có nghĩa là tôi còn thừa 2 miếng khoai tây. 3 chục cộng 2 là 32. Vậy là có 32 trái táo ở trên bàn.

$$24 + 6 = 30$$

$$30 + 2 = 32$$

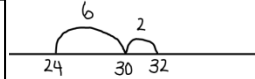


**Học sinh B:**

Tôi dùng một dãy số mở. Tôi bắt đầu số 24, tôi biết rằng tôi cần 6 số nữa để có 30. Vì thế tôi tách số 8 ra thành số 6 và 2. Tôi mang thêm 6 vào để có 30 và rồi thêm 2 nữa. Tôi có tất cả là 32. Vậy là tôi có 32 trái táo ở trên bàn.

$$24 + 6 = 30$$

$$30 + 2 = 32$$



**Học sinh C:**

Tôi muốn 8 trở thành 10 bằng cách cộng thêm 2 bởi vì nó thì dễ cộng hơn. Vì thế, 24 cộng 10 là 34. Nhưng, khi tôi cộng thêm 2, tôi lại phải trừ chúng đi. 34 trừ 2 bằng 32. Vậy là có 32 trái táo ở trên bàn.

$$8 + 2 = 10$$

$$24 + 10 = 34$$

$$34 - 2 = 32$$

### Thời giờ, Đo Lường, và Hình Khối

Các học sinh sẽ nói về thời giờ, đo chiều dài sử dụng các đồ vật, và tách các khối lớn thành các khối nhỏ hơn.

“Tôi có thể đo và cho biết chiều dài của các đồ vật, và có thể xếp 3 loại theo thứ tự từ dài nhất đến ngắn nhất.”

“Tôi có thể nói và tính được thời gian theo giờ và nửa giờ sử dụng tất cả các đồng hồ.”

“Tôi có thể tách hình tròn và hình chữ nhật thành hai phần bằng nhau và sử dụng các chữ toàn bộ, một nửa, một phần tám và một phần tư để nói về chúng.”

**Ví dụ:** Làm thế nào em và một bạn chia miếng sô cô la thành 2 phần bằng nhau để cả hai cùng có như nhau?

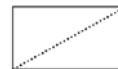
**Học sinh A:**

Tôi muốn tách miếng sô cô la ở đường vẽ chính giữa. Điều đó giúp tôi có 2 nửa. Tôi có một nửa miếng sô cô la và bạn tôi có một nửa kia.



**Học sinh B:**

Tôi muốn tách nó ra theo góc này đến góc kia (theo đường chéo). Bạn tôi được một nửa miếng sô cô la và tôi được một nửa, nếu tôi cắt theo đường kẻ, sẽ có hai phần bằng nhau



## Những Hành Vi Được Mong Đợi Trong Lớp Toán

Các học sinh sẽ...

- Đưa ra dự đoán và đánh giá
- Quyết định nếu câu trả lời thì hợp lý
- Dùng các ví dụ và các ví dụ phản biện để biện minh cho một kết luận
- Giải thích lối suy nghĩ và tiến trình để giải một bài toán
- Áp dụng toán để giải quyết các vấn đề trong đời sống hằng ngày
- Xem xét các dụng cụ sẵn có để giúp các em giải các bài toán (bao gồm các dụng cụ bằng tay và công nghệ)
- Dùng công nghệ để khám phá và đào sâu sự hiểu biết
- Trao đổi bằng lời nói và viết các ý tưởng một cách rõ ràng, sử dụng các vốn từ toán học khi phù hợp
- Tìm các mô hình và các cách giải tắt

## Tôi có thể hỗ trợ cho con tôi trong lớp toán này như thế nào?

### 1. Đặt Câu Hỏi

- Khi con quý vị bị bí (mắc kẹt), hỏi cháu các câu hỏi như:
  - “Con biết như thế nào?”
  - “Con có từng thấy một vấn đề tương tự như vậy trước đây chưa?”
  - “Câu trả lời của con có hợp lý không?”
  - “Vấn đề đang đặt ra cho con là gì?”
  - “Thông tin vào con cần có để giải quyết câu hỏi này?”

### 2. Khuyến Khích Con Quý Vị Đặt Câu Hỏi

- Quý vị không cần phải trả lời từng câu hỏi mà học sinh nêu ra; khuyến khích con mình viết ra câu hỏi và mang tới gặp giáo viên hay bạn học vào ngày kế tiếp

### 3. Yêu Cầu Con Quý Vị Phát Thảo Ra Vấn Đề Toán

- Tất cả các bài toán có thể được biểu hiện bằng trực quan; việc biểu hiện bằng trực quan giúp các em hiểu rõ các khái niệm
- Khuyến khích dùng mã màu

### 4. Khuyến Khích Áp Dụng Nhiều Cách Giải cho Bài Toán

- Yêu cầu học sinh giải bài toán theo một cách khác, và kết hợp các cách giải khác nhau lại

### 5. Giá Trị Của Việc Bị Mắc Lỗi

- Các học sinh đang học về những lỗi lầm bị mắc; tạo ra một môi trường làm cho học sinh cảm thấy thoải mái khi phạm lỗi và học từ những lỗi lầm đó

### 6. Đừng Dể Dàng Đưa Ngay Câu Trả Lời Cho Con Mình

- Một khi học sinh biết được câu trả lời của chúng là đúng, chúng sẽ muốn ngừng ngay việc suy nghĩ bài toán
- Thay vì đưa ngay câu trả lời cho chúng, hãy hỏi chúng một câu hỏi (xem #1) hay bảo chúng vẽ một bức tranh

### 7. Thưởng Cho Sự Nỗ Lực

- Khi con mình trả lời đúng, thừa nhận việc chăm chỉ học tập và thực hành của cháu
- Khi con mình bị bí (mắc kẹt), chấp nhận rằng đôi khi toán là một sự thách đố và nếu cháu tiếp tục thực hành và học tập chăm chỉ, cháu sẽ vượt qua

Cần thêm tin tức, lên trang mạng [scusd.edu/math](http://scusd.edu/math) hay liên lạc [Mikila-Fetzer@scusd.edu](mailto:Mikila-Fetzer@scusd.edu), Math Coordinator

Tâm nhìn của Học Khu Sacramento về việc Giảng Dạy và Đánh Giá: Là một cộng đồng của các học sinh, chúng tôi nỗ lực tạo ra những môi trường tích cực và hấp dẫn nơi giáo trình trọng tâm và tập trung cho học sinh là trên hết. Các giáo viên áp dụng việc giảng dạy dựa trên phân tích và thực tiễn đánh giá theo quá trình để hỗ trợ cho TẤT CẢ các học sinh trưởng thành về mặt xã hội và trở thành một người có tư duy kỹ luật.